

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-BKHCN ngày 15 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 851/TTr-SKHCN ngày 25 tháng 02 năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 15 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, 03 TTHC được sửa đổi, bổ sung và 19 TTHC bị bãi bỏ

trong lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ (*Danh mục TTHC kèm theo*).

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

1. Đồng bộ dữ liệu TTHC công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC của thành phố Huế theo đúng quy định; Trình Chủ tịch UBND thành phố phê duyệt quy trình nội bộ trước ngày 02/3/2026.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo Cổng Dịch vụ công quốc gia và công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế 03 TTHC có số thứ tự từ số 01 đến số 03 thuộc Lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng của Danh mục TTHC ban hành kèm theo Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Huế;

Bãi bỏ 01 TTHC số thứ tự 56 thuộc Lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng của Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế.

Bãi bỏ 12 TTHC từ số thứ tự số 04 đến số thứ tự số 15 thuộc lĩnh vực Lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế.

Bãi bỏ 06 TTHC có số thứ tự từ số 01 đến số 06 thuộc Lĩnh vực Tiêu chuẩn, Đo lường, Chất lượng của Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1897/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố, cấp xã;
- Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSVX.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG  
LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN, ĐO LƯỜNG, CHẤT LƯỢNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

*(Kèm theo Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)*

**PHẦN I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

| STT | Tên TTHC                                                                                                           | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phí, lệ phí | Cơ sở pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                               |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2                                | 10 ngày làm việc    | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li><li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li></ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"><li>Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;</li><li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li><li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;</li><li>- Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ;</li><li>- Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li><li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li></ul> |
| 2.  | Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 | 07 ngày làm việc    | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li><li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li></ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"><li>Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;</li><li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li><li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;</li><li>- Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ;</li><li>- Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li><li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li></ul> |

|    |                                                                                                 |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                                                    |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3. | Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường                                | 03 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <p>Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li> <li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;</li> <li>- Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |
| 4. | Thủ tục chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường                                             | 10 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <p>Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li> <li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;</li> <li>- Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |
| 5. | Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường | 07 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <p>Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li> <li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;</li> <li>- Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |

|    |                                                                                                         |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6. | Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường                      | 03 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;</li> <li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li> <li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13 ngày 11/11/2011;</li> <li>- Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ;</li> <li>- Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ .</li> </ul>                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |
| 7. | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa                  | 07 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |
| 8. | Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa | 07 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |

|     |                                                                                                                                                      |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 9.  | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa                                                           | 03 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |
| 10. | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định đối tượng hoạt động trong lĩnh vực tiêu chuẩn và hoạt động trong lĩnh vực quy chuẩn kỹ thuật | 07 ngày làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |

|     |                                                                                                                                                                                                                 |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11. | Thủ tục cấp<br>bổ sung, sửa<br>đổi Giấy<br>chứng nhận<br>đăng ký hoạt<br>động giám<br>định đối<br>tượng hoạt<br>động trong<br>lĩnh vực tiêu<br>chuẩn và hoạt<br>động trong<br>lĩnh vực quy<br>chuẩn kỹ<br>thuật | 07 ngày<br>làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |
| 12. | Thủ tục cấp<br>lại Giấy<br>chứng nhận<br>đăng ký hoạt<br>động giám<br>định đối<br>tượng hoạt<br>động trong<br>lĩnh vực tiêu<br>chuẩn và<br>hoạt động<br>trong lĩnh<br>vực quy<br>chuẩn kỹ<br>thuật              | 03 ngày<br>làm việc | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> |

|     |                                                                                                      |                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                      |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 13. | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý.                 | 07 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố .</li> </ul> |
| 14. | Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý | 07 ngày làm việc. | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul>   |
| 15. | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý              | 03 ngày làm việc  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia.</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15.</li> <li>- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul>   |

**PHẦN II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| STT                                                                   | Tên TTHC                                                                                                              | Mã TTHC  | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Phí, lệ phí | Cơ sở pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Cơ quan thực hiện                                                                                                                                                  | Nội dung sửa đổi, bổ sung                                                                                                      |
|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>A DANH MỤC TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND THÀNH PHỐ</b> |                                                                                                                       |          |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                |
| 1.                                                                    | Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường | 3.000450 | 05 ngày làm việc    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13;</li> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;</li> <li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li> <li>- Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ;</li> <li>- <i>Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ.</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay thế biểu mẫu;</li> <li>- Thành phần hồ sơ;</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul> |
| 2.                                                                    | Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm                            | 3.000463 | 05 ngày làm việc    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a>)</li> </ul> | Không       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đo lường số 04/2011/QH13;</li> <li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;</li> <li>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số</li> </ul>                                                                                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</li> <li>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay thế biểu mẫu;</li> <li>- Thành phần hồ sơ;</li> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> </ul> |

| STT | Tên TTHC                                                                                                                                            | Mã TTHC  | Thời hạn giải quyết | Cách thức, địa điểm thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                | Phí, lệ phí | Cơ sở pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Cơ quan thực hiện                                                                                          | Nội dung sửa đổi, bổ sung |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|
|     | phương tiện đo, chuẩn đo lường                                                                                                                      |          |                     |                                                                                                                                                                                                                                                                              |             | 72/2025/QH15;<br>- Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ;<br>- <i>Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ.</i>                                                                                                                                                                                       |                                                                                                            |                           |
| 3.  | Thủ tục chấm dứt hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký khi nhận được đề nghị chấm dứt của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm | 3.000452 | 03 ngày làm việc    | - Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.<br>- Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia ( <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a> ) | Không       | - Luật Đo lường số 04/2011/QH13;<br>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;<br>- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;<br>- Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ;<br>- <i>Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ.</i> | - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.<br>- Cơ quan thẩm quyền phê duyệt: UBND thành phố | - Căn cứ pháp lý.         |

### PHẦN III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

| STT | Mã TTHC  | Tên TTHC                                                                                                  | Tên văn bản QPPL<br>quy định việc bãi bỏ TTHC                                       |
|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | 3.000469 | Thủ tục chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2                       | Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 2.  | 3.000470 | Thủ tục điều chỉnh quyết định chứng nhận chuẩn đo lường dùng trực tiếp để kiểm định phương tiện đo nhóm 2 | Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 3.  | 3.000471 | Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận chuẩn đo lường                                          | Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 4.  | 3.000472 | Thủ tục điều chỉnh nội dung quyết định chứng nhận, cấp thẻ, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường           | Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 5.  | 3.000473 | Thủ tục hủy bỏ hiệu lực của quyết định chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường                        | Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 6.  | 3.000453 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa                    | Thông tư số 54/2025/TT-BKHCN ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |
| 7.  | 3.000453 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa                    | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ              |
| 8.  | 3.000451 | Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa   | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ              |
| 9.  | 3.000454 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa                | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ              |
| 10. | 3.000461 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý                       | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ              |
| 11. | 3.000462 | Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý      | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ              |

|     |          |                                                                                                                                |                                                                                    |
|-----|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 12. | 3.000464 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý                                        | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 13. | 3.000458 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hoá                                          | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 14. | 3.000460 | Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa                         | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 15. | 3.000459 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa                                      | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 16. | 3.000455 | Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng                  | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 17. | 3.000456 | Thủ tục cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 18. | 3.000457 | Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng              | Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 16/01/2026 của Chính phủ             |
| 19. | 2.001269 | Thủ tục đăng ký tham dự sơ tuyển xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia                                                      | Thông tư số 03/2026/TTBKHCN ngày 12/02/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ |